

PHÂN TÍCH GIÁ TRỊ HIỆN THỰC TRONG TÁC PHẨM VỢ CHỒNG A PHỦ CỦA NHÀ VĂN TÔ HOÀI

1. Dàn ý phân tích giá trị hiện thực

a. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm và nội dung yêu cầu của đề bài: Giá trị hiện thực của tác phẩm.

b. Thân bài:

- Giải thích:

+ Giá trị hiện thực là gì? Đó là bức tranh đời sống hiện thực được nhà văn phản ánh trong tác phẩm của mình. Đó là bức tranh đời chân thực nhất được người nghệ sĩ cải biến đưa vào trang văn của mình, từ đó phản ánh lên những sự thực ở đời đến người đọc. Mỗi tác phẩm văn học đều có giá trị hiện thực, bởi văn chương không thể xa rời thực tế, cũng như “Nhà văn phải là người thư ký trung thành của thời đại” (Balzac).

+ Giới thiệu khái quát về tác phẩm: “Vợ chồng A Phủ” là tác phẩm được Tô Hoài viết sau khi 8 tháng ở miền núi Tây Bắc với bộ đội và những người dân tộc nơi đây. Chính vùng đất thiêng liêng ấy đã để lại nhớ thương trong lòng ông, khiến ông phải cầm bút lên viết ngay tác phẩm này như một lời chào trở lại với miền đất thân yêu ấy. Tác phẩm kể về nhân vật Mị, vì món nợ của gia đình mà bị bắt về làm con dâu gạt nợ. Từ đó, cuộc đời khổ đau, bị bóc lột liên tục của Mị bắt đầu. Bên cạnh đó còn vô số những mảnh đời khác như A Phủ, người chị dâu của Mị, bố mẹ Mị... cũng bị như thế.

- Phân tích chứng minh:

+ Tất cả đều được thể hiện qua đám cha con thống lí Pá Tra, A Sử và đám tay sai của chúng: bọn chức việc, lí dịch, thống quán... ở Hồng Ngài. Những cảnh ăn vạ và “xử kiện”, cảnh hút thuốc phiện, cảnh hành hạ A Phủ, trói Mị... đều thể hiện rõ điều này.

+ Chúng cho người dân vay nặng lãi, dùng cách cúng trình ma để hù dọa người dân, mỗi năm lãi càng thêm nhiều. Điển hình là gia đình Mị. Bố mẹ Mị chỉ vì muốn lấy được nhau mà phải vay nhà thống lí tiền để làm cơm mời cả làng, nếu không sẽ không được đồng ý.

+ Vì đánh A Sử - đánh con quan, dẫu cho lí do có chính đáng, ấy nhưng người sai vẫn là A Phủ, phải chịu hình phạt nặng nề và xử kiện một cách oan uổng. A Phủ bị nhà thống lí khiêng mang về, trói và ném giữa nhà không khác gì đối xử với một con vật. Phiên tòa ấy được tiến hành một cách man rợ và khó hiểu.

+ Mị vốn là một cô gái người Mèo có đủ khả năng và điều kiện hưởng một cuộc sống hạnh phúc, có một tương lai tươi sáng. Ấy vậy nhưng không, món nợ truyền đời truyền kiếp của cha mẹ Mị, với những yêu cầu quá quắt của phong tục miền núi khiến Mị mất đi tự do, trở thành con dâu gạt nợ nhà thống lí Pá Tra.

+ Nhân vật A Phủ: Sau khi thành con ở, A Phủ bị đọa đày về thân xác, làm hết việc này đến việc khác, đều là những việc vô cùng nguy hiểm. Đỉnh điểm hành động độc ác của chúng chính là khi A Phủ làm mất bò, con bò bị hổ tha đi mất, chúng mắng A Phủ là quân ăn cướp, bắt A Phủ tự tay lấy dây trói mình lại, đào hố chôn cọc, chờ khi nào tìm được con bò thì tính tiếp. Bò đã bị ăn mất rồi, làm sao tìm lại được nữa? Sự vô lí của giai cấp thống trị không khỏi khiến ta phẫn nộ vô cùng.

+ Nhân vật khác: Người đàn bà trong gia đình nhà thống lý từng bị trói đứng ở cột rồi chết rũ, người chị dâu của Mị... tất cả những con người ấy dù không được kể ra rõ ràng nhưng ta cũng hiểu được họ đã phải trải qua những đau khổ đến thế nào.

- Đánh giá:

+ Qua những mảnh đời đầy bất hạnh ấy, Tô Hoài đã lên án xã hội phong kiến cường quyền thần quyền độc ác đã đàn áp, bóc lột người dân lao động đến cùng cực, không còn đường lui. Tố cáo chế độ bất công, độc ác và ích kỷ chỉ nghĩ đến bản thân, tài sản của mình mà không màng đến tính mạng của người khác.

+ Giá trị hiện thực khiến tác phẩm càng thêm sâu sắc, khắc họa rõ nét hơn cuộc đời khổ đau của vô số những mảnh đời nơi vùng núi Tây Bắc kia với bạn đọc.

c. Kết bài:

- Khẳng định giá trị vai trò của giá trị hiện thực với tác phẩm và tác giả.

2. Bình giảng giá trị hiện thực trong Vợ chồng A Phủ

Tô Hoài là một nhà văn thiên về phản ánh những sự thật của cuộc sống đời thường trong những trang viết bình dị, tinh tế và đầy chất thơ. Ông có vốn hiểu biết phong phú và sâu sắc về cuộc sống, đặc biệt là đối với những phong tục tập quán độc đáo của nhiều vùng đất khác nhau, có sự gắn gũi, gắn bó với cuộc sống và con người miền núi khiến những đề tài miền núi trở thành mảng sáng tác quan trọng và có giá trị của Tô Hoài. Ông còn được mệnh danh là nhà văn của thiếu nhi với những tác phẩm với giọng văn tự nhiên, dễ hiểu như *Dế Mèn phiêu lưu ký*. Với khả năng xây dựng hình tượng nhân vật điển hình cùng lối viết chân thực, "*Vợ chồng A Phủ*" là tác phẩm mang giá trị hiện thực sâu sắc, đã kích và lên án sự bất công trong xã hội phân chia tầng lớp đã vùi dập con người đến tận cùng của khổ đau.

Giá trị hiện thực là những điều diễn ra trong cuộc sống, được tác giả nhìn thấy và đưa vào tác phẩm một cách tinh tế tạo nên ý nghĩa phản ánh hiện thực của một thời kì, một chế độ trên nhiều góc độ khác nhau. Đây là yếu tố cốt lõi của một tác phẩm văn học, nhất là văn học hiện thực, là bức tranh phác họa cuộc sống một cách kĩ lưỡng nhằm nêu bật lên được những đặc điểm điển hình của một thời kì, giai cấp nào đó. Giá trị hiện thực của các tác phẩm văn học phần lớn đều mang tiếng nói chung của đại đa số quần chúng đương thời, là bản cáo trạng đối với những thói hư tật xấu và là tiếng lòng thổn thức của những người thấp cổ bé họng, không có tiếng nói trong xã hội bấy giờ.

Với "*Vợ chồng A Phủ*", Tô Hoài đã tự mình thâm nhập vào cuộc sống của những người lao động Tây Bắc để có thể thấm nhuần được suy nghĩ, cảm nhận xuất phát từ tấm lòng thiện lương của con người nơi đây. Từ đó, ông thấu hiểu được nỗi đau đớn, tủi cực đang ngày đêm day dứt, trăn trở, thông qua ngòi bút và vốn hiểu biết, Tô Hoài đã xây dựng một cốt truyện cùng các tuyến nhân vật Mị, A Phủ,... như một bức tranh sự thật, nói lên cuộc sống bi kịch của nhân dân lao động cần cù, chăm chỉ, bóc trần bộ mặt hèn ác, xấu xa của những kẻ có chức quyền trong xã hội.

Đoạn trích kể về số phận nghiệt ngã của nhân vật Mị, một cô gái hiền lành, chăm chỉ nhưng không may lại mang thân phận "món đồ gạt nợ", bị gả vào nhà thống lý Pá Tra do món nợ truyền đời từ cha mẹ để lại. Tại đây, cô phải làm việc quần quật, bị bòn rút hết tất cả sự sống và sức phản kháng, tưởng chừng như không có con đường giải thoát nào. Rồi cô gặp được A Phủ, một nạn nhân của cha con thống lý Pá Tra. Chứng kiến số phận khổ đau giống mình, Mị như được tiếp thêm nguồn sức mạnh, dám đứng lên chống lại số phận, cùng A Phủ bỏ trốn, tìm đến một cuộc sống, nơi mà họ có thể sống như một con người thực thụ.

Mị vốn là một cô gái dân tộc xinh đẹp và tràn đầy sức sống. Nhưng hoàn cảnh đưa đẩy khiến cô gái ấy trở thành con dâu gạt nợ của nhà Thống lí Pá Tra. Món nợ của bố Mị khi cưới mẹ Mị. Đây là món nợ truyền kiếp đối với người người lao động nghèo, nó chẳng khác gì một thứ tội: “tội tổ tông”. Đối với bọn phong kiến, đây là hình thức cho vay nặng lãi đẩy người lao động nghèo vào tình trạng bị bần cùng hóa. Gia đình thống lí lợi dụng hủ tục của miền núi (tục cướp vợ) để bắt cóc Mị. Bản thân cô Mị đang hồi hộp đêm hò hẹn đầu tiên, trong lòng đang ngập tràn hạnh phúc thì rơi xuống đáy sâu của nỗi bất hạnh. Bọn chúng còn lợi dụng tục “cúng trình ma” để hoàn chỉnh việc biến một người con gái xinh đẹp, có tài thổi sáo, hiểu thảo, chăm chỉ, tự trọng và nhất là yêu tự do, khát khao tình yêu trở thành một nô lệ. Thông qua đó, tác giả gián tiếp tố cáo sức mạnh của cường quyền và thần quyền đang đè nặng lên cuộc sống của nhân dân đồng bào miền núi.

Không chỉ có Mị, A Phủ cũng là một chàng trai bị rơi vào hoàn cảnh bất hạnh không kém. A Phủ được giới thiệu là một người mồ côi, một thân một mình, bị bán xuống đồng tháp, trốn trở lại đồng cao rồi lưu lạc đến Hồng Ngài. Từ nhỏ, A Phủ đã gan bướng, dũng cảm. Chàng trai lao động giỏi, không ngại những việc nặng nhọc, nguy hiểm, là niềm mơ ước của bao cô gái. Tuy vậy, A Phủ vẫn đi chơi ngày tết, mơ ước tìm bạn kết đôi. Cho thấy đây là một chàng trai khao khát hạnh phúc và tình yêu. A Phủ như đứa con, như cánh chim của núi rừng Tây Bắc. Nhân vật A Phủ bị rơi vào hoàn cảnh bất hạnh qua vụ xử kiện vô lí của gia đình nhà thống lí Pá Tra. Từ vụ xử kiện này, A Phủ từ một chàng trai tự do yêu đời trở thành một nô lệ tàn đời mãi kiếp cho nhà thống lí. Nguyên nhân cũng chính vì A Phủ dám cả gan đánh A Sử. Bản án trong phiên xử kiện này: A Phủ ban đầu bị buộc tội chết rồi lại được tha. Với thống lí Pá Tra, A Phủ sống để làm việc trả nợ (nộp vạ 100 đồng bạc trắng). Chàng trai yêu tự do ngày nào bị biến thành con nợ truyền kiếp. Tuy sự việc khác nhau nhưng cách thức bị bó buộc và hành hạ về thể xác và tinh thần của hai nhân vật vốn không liên quan là Mị và A Phủ đều giống nhau. Đó là cách bọn cầm quyền, thống trị ở các địa phương đày đọa người dân trước khi được Cách mạng giải phóng. A Phủ bị bắt làm các công việc nặng nhọc nguy hiểm, trở thành nô lệ không công do món nợ không biết đến ngày nào mới trả hết. A Phủ cũng không dám nghĩ đến việc trốn do quyền lực khủng khiếp của nhà thống lí Pá Tra. Dù làm việc vất vả, khổ cực nhưng chỉ cần một sai lầm cũng khiến A Phủ phải chịu tội. Tai họa ập đến với A Phủ khi lỡ để hổ ăn mất một con bò. A Phủ bị trói vào cọc. Tính mạng của con người bị rẻ rúng chưa bằng một con vật. Nhà thống lí mất một con bò, nhưng A Phủ lại phải trả giá bằng mạng sống của mình. Đó là một hành động dã man, mất nhân tính của bọn thống trị, coi thường mạng sống của người lao động chân chính.

Giá trị hiện thực của “Vợ chồng A Phủ” là hiện thực cuộc sống của những người dân Tây Bắc, cần cù, chăm chỉ, chân phương nhưng bất hạnh, khổ cực. Qua hai hình tượng nhân vật điển hình, tác giả đã khái quát toàn bộ không gian xã hội thực dân nửa phong kiến nơi vùng cao, đồng thời lên án mạnh mẽ, phơi bày bộ mặt tàn bạo và các thế lực đen tối đã tồn tại và chèn ép con người đến bước đường cùng. Qua tác phẩm, Tô Hoài cũng gửi gắm sự nâng niu, trân trọng đến nhân vật của mình hay chính là những người dân vùng núi phía Bắc, tìm kiếm sự lay động trong lòng độc giả khi chứng kiến những khó khăn, gian khổ mà nhân vật phải trải qua.

3. Ý nghĩa giá trị hiện thực của Tô Hoài

Tô Hoài là một nhà văn chuyên viết truyện ngắn với bút lực dồi dào. Không chỉ nổi tiếng với tác phẩm viết cho thiếu nhi mà các tác phẩm của ông còn mang đậm nét văn hóa, lối sống, nếp cảm nếp nghĩ của đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc. Tiêu biểu là tác phẩm: “Vợ chồng A Phủ”. Trong tác phẩm, người đọc thấy rõ được giá trị hiện thực sâu sắc mang dấu ấn thời đại

Trước tiên, tác phẩm đã tố cáo tội ác của giai cấp thống trị. Trong truyện giai cấp cầm quyền ở Hồng Ngải chính là nhà thống lí Pá Tra. Gia đình thống lí lợi dụng cường quyền và thần quyền để áp bức những người dân lao động nghèo khổ. Tiêu biểu là Mị và A Phủ.

Một trong những chi tiết độc đáo nhất tác phẩm mang tính hiện thực sâu sắc là cảnh cô Mị bị trói cả đêm ở cột nhà khi A Sử nhìn thấy Mị đang chuẩn bị đi chơi. Đặt vào bối cảnh thực tế, Mị là một cô gái trẻ trung, dồi dào sức sống. Niềm khao khát được đi tìm bạn bè, đi chơi trong đêm tình mùa xuân là lẽ hiển nhiên, nhưng, tất cả những tia hy vọng đó của Mị đã lập tức bị dập tắt khi cô bị chính người chồng của mình trói đứng vào cột nhà bằng sợi mây một cách tàn bạo. Cái đau khổ lên đến tột cùng, ngay đến những ước muốn nhỏ nhoi và đơn giản nhất, Mị cũng không thể thực hiện được. “Mị không nói. A Sử cũng không hỏi thêm. A Sử bước lại, nắm Mỵ, lấy thắt lưng trói hai tay Mỵ. Nó xách cả một thúng sợi đay ra trói đứng Mị vào cột nhà. Tóc Mỵ xòa xuống. A Sử quán luôn tóc lên cột, Mỵ không cúi, không nghiêng được đầu nữa. Trói xong, A Sử thắt cái thắt lưng xanh ra ngoài áo rồi phẩy tay tắt đèn, đi ra khép cửa buồng lại.”, “Cả đêm Mỵ phải trói đứng như thế. Lúc thì khắp người bị dây trói thít lại, đau nhức”, “Cổ tay, đầu, bắp chân bị dây trói siết lại, đau đứt từng mảnh thịt.”. Cái đau thể xác có thể diễn tả, nhưng nỗi đau tinh thần như từng vết roi hằn lên tâm hồn Mị. Cô gái tội nghiệp đến đáng thương ấy, chỉ vì muốn đi chơi như bao người khác mà bị hành hạ dã man, bị trói đứng trong đêm tối cô quạnh. Người đọc bỗng đặt ra câu hỏi rằng, liệu còn biết bao nhiêu mảnh đời bất hạnh như thế nữa vẫn còn đang tồn tại, biết bao cô con gái sa chân vào làm dâu nhà quan to, tưởng được sống hạnh phúc, đủ đầy, cuối cùng lại trở thành kiếp trâu ngựa tủi hờn, nhục nhã. Tô Hoài không trực tiếp lên án xã hội cổ hủ lạc hậu, bất nhân, coi người như cỏ rác, nhưng thông qua hình ảnh của Mị, mọi đường nét thực tại đều được khắc họa một cách chân thực, rõ ràng. Hiện thực về cuộc sống lao động khổ đau, hiện thực về thân phận mòn mỏi, hiện thực về cái ác đang ngày ngày hiện hữu, tất cả đều được tác giả khai thác và phơi bày trước ánh sáng.

Mị và A Phủ là hiện thân của kiếp đời nô lệ dưới chế độ phong kiến, được Tô Hoài xây dựng từ những chất liệu hiện thực gần gũi nhất, thẳng thắn nhất. Qua hai nhân vật, tác giả gián tiếp khắc họa cuộc sống và số phận của người dân lao động trước Cách mạng, là tiếng nói mang tính tố cáo, lên án những kẻ lợi dụng chức quyền đã vùi dập con người, đứng trên lập trường của nhân dân, bảo vệ người dân lao động, tố cáo tội ác của quân thù và bọn bất lương.

Khi xây dựng hình tượng nhân vật A Phủ, Tô Hoài muốn phản ánh hiện thực về cuộc sống những người lao động tuy xuất thân thấp kém, không có địa vị nhưng rất chịu thương chịu khó. A Phủ từ nhỏ đã mồ côi cha mẹ, phải đi làm thuê cho nhà này sang nhà khác, mùa này sang mùa khác. Đến làm thuê cho nhà thống lí Pá Tra, khi anh làm mất một con bò, Pá Tra trói đứng anh vào cột, chờ khi có người mang hổ về mới tha cho. Bị trói đứng mấy ngày trời, không ăn, không uống, chịu rét, A Phủ kiệt sức, tưởng chừng như đã chết đến nơi. Từ một chàng trai khỏe mạnh, lạc quan, yêu đời, A Phủ trở thành con trâu cày không công cho nhà thống lí. Phải sống trong xã hội thối nát ấy, con người không còn có quyền sống như một con người nữa, tất cả đều bị phụ thuộc vào kẻ có quyền, có tiền. Số phận của những người dân lao động khu vực Tây Bắc trước Cách mạng tháng Tám là chuỗi ngày tháng đau thương, nơi con người bị vắt kiệt sức lao động.

Nhân vật Mị và A Phủ chính là hiện thân của kiếp đời nô lệ dưới chế độ phong kiến được nhà văn Tô Hoài xây dựng từ những chất liệu hiện thực gần gũi nhất, thẳng thắn nhất. Qua hai nhân vật, tác giả gián tiếp khắc họa cuộc sống và số phận của người dân lao động trước Cách mạng, là tiếng nói mang tính tố cáo, lên án những kẻ lợi dụng chức quyền đã vùi dập con người, đứng trên lập trường của nhân dân, bảo vệ người dân lao động, tố cáo tội ác của quân thù và bọn bất lương. Qua tác phẩm, Tô Hoài cũng gửi gắm sự nâng niu, trân trọng

đến nhân vật của mình hay chính là những người dân vùng núi phía Bắc, tìm kiếm sự lay động trong lòng độc giả khi chứng kiến những khó khăn, gian khổ mà nhân vật phải trải qua.

www.eLib.vn